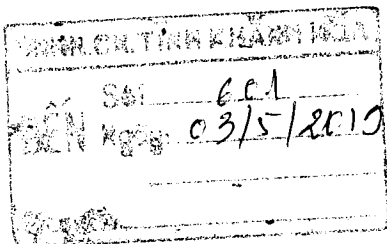


Số: 3J03KH-UBND

Khánh Hòa, ngày 22 tháng 1 năm 2019



KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác phòng, chống tội phạm
năm 2019 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”; Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2016 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW; các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chiến lược, Chương trình Chính phủ chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm; Kế hoạch số 08/KH-BCĐ138/CP ngày 09/01/2019 của Ban Chỉ đạo 138 Chính phủ và Kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 của Ban Chỉ đạo 138/CP, trên cơ sở tham mưu của Công an tỉnh tại Tờ trình số 397/TTr-CAT-PV01(CS) ngày 12/3/2019, UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tội phạm năm 2019, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Kết luận số 05-KL/TW, Chỉ thị số 48-CT/TW và các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chiến lược, Chương trình Chính phủ chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, tích cực tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác, đấu tranh với các loại tội phạm, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, của đất nước.

2. Phát huy vai trò nòng cốt, xung kích của các cơ quan bảo vệ pháp luật, đặc biệt là lực lượng Công an nhân dân chủ động phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả tội phạm có tổ chức, các băng, nhóm tội phạm nguy hiểm, tội phạm sử dụng vũ khí nóng, tội phạm cướp tài sản, giết người, chống người thi hành công vụ, tín dụng đen, xâm hại trẻ em; xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ án trọng điểm, phức tạp, gây bức xúc trong dư luận.

3. Không để xảy ra tình trạng tội phạm hoạt động phức tạp, lộng hành, không để phát sinh “điểm nóng” về trật tự xã hội. Giảm 3% số vụ phạm tội về hình sự so với năm 2018; tỷ lệ điều tra, khám phá các loại tội phạm đạt trên 75%, các tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 90% trên tổng số án khởi tố; giải quyết tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt trên 90%; bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị trọng đại, các ngày lễ lớn của đất nước.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và

toàn xã hội trong công tác phòng, chống tội phạm. Đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; nếu địa bàn, lĩnh vực nào dễ xảy ra các vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, kéo dài về tội phạm, vi phạm pháp luật hoặc có cán bộ, công chức dưới quyền tiêu cực, tham nhũng, bao che, dung túng cho tội phạm thì phải tổ chức kiểm điểm nghiêm túc trách nhiệm người đứng đầu, xem xét điều chuyển, bố trí công tác khác. Thực hiện nghiêm Quy định số 102-QĐ/TW ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị về xử lý đảng viên vi phạm trong công tác phòng, chống tội phạm.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phòng, chống tội phạm; Kế hoạch số 30-KH/TU ngày 29/11/2016 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2016 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 5136/KH-UBND ngày 18/7/2016 triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; tổng kết Chương trình phòng, chống tội phạm đến năm 2020; đánh giá thực trạng tình hình tội phạm và kết quả công tác phòng, chống tội phạm, hoạt động của Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc giai đoạn 2016-2020, đề xuất các giải pháp phòng, chống tội phạm giai đoạn 2021-2025.

2. Kiện toàn, duy trì hoạt động của Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc các cấp. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo; tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của các thành viên và các đơn vị, địa phương.

Thực hiện nghiêm túc chủ trương tinh gọn bộ máy tổ chức các ngành theo Nghị quyết của Bộ Chính trị, điều chỉnh, bố trí lực lượng hướng về cơ sở. Tổ chức triển khai thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong công tác phòng, chống tội phạm của Ban Chỉ đạo 138/CP và Ban Chỉ đạo 138 các địa phương.

3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các đề án đã được phê duyệt thuộc Chương trình phòng, chống tội phạm đến năm 2020.

Các Sở, ban ngành, đoàn thể được phân công chủ trì thực hiện xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các địa phương, nhất là cấp cơ sở trong thực hiện các đề án. Tiến hành kiểm tra, đánh giá thực trạng tình hình, hiệu quả thực hiện các đề án để rút kinh nghiệm thực hiện trong thời gian tiếp theo.

4. Phát huy vai trò các tổ chức chính trị - xã hội trong bảo đảm an ninh trật tự, đẩy mạnh thực hiện công tác phòng ngừa xã hội. Đổi mới, nâng cao hiệu quả chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức của nhân dân trong phòng ngừa, phát hiện, tố giác, đấu tranh, ngăn chặn tội phạm và trong theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; chú trọng các đối tượng có

nguy cơ cao, các địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội, quan tâm phát hiện và xử lý sớm các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân.

Rà soát, củng cố các tổ chức quần chúng phòng, chống tội phạm ở cơ sở; nghiên cứu, kiến nghị hoàn thiện các quy định, hướng dẫn pháp luật về việc xây dựng mô hình quần chúng tham gia phòng, chống tội phạm, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến; kịp thời biểu dương, khen thưởng gương người tốt, việc tốt trong công tác phòng, chống tội phạm.

5. Mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, tăng cường các biện pháp phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Tổ chức nắm, phân tích, dự báo sát tình hình, kịp thời tham mưu, ban hành các kế hoạch chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm phục vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của tỉnh, của đất nước, không để xảy ra bị động, bất ngờ. Khi xảy ra tình huống phức tạp về an ninh, trật tự, phải căn cứ Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý, giải quyết theo phương châm 04 tại chỗ (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, cơ sở vật chất tại chỗ, hậu cần tại chỗ). Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về trật tự, an toàn xã hội, tạo chuyển biến từ cơ sở và rút kinh nghiệm nhân rộng sang các địa bàn khác.

Chủ động phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với tội phạm có tổ chức, triệt phá các băng, nhóm tội phạm nguy hiểm, tội phạm hoạt động núp bóng doanh nghiệp đòi nợ thuê (nhất là các băng nhóm hoạt động “tín dụng đen”), tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm về ma túy, buôn lậu..., không để tội phạm “lộng hành”. Xác lập chuyên án để mở rộng đấu tranh, triệt phá tận gốc, đánh trúng đối tượng cầm đầu. Có các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường, vi phạm pháp luật trong các cơ sở giáo dục; phòng, chống xâm hại trẻ em, nhất là xâm hại tình dục.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, điều tra, xử lý nghiêm các đối tượng “bảo kê” cho vi phạm, tội phạm nhất là bên xe, các chợ đầu mối; kiểm soát chặt chẽ hoạt động của quán bar, vũ trường, lễ hội âm nhạc... để ngăn chặn tình trạng sử dụng ma túy, chất gây nghiện trong giới trẻ.

Lực lượng Công an, Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân các cấp trong điều tra, truy tố, xét xử bảo đảm xử lý nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật, không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội; đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử các vụ án trọng điểm, được dư luận xã hội quan tâm nhằm răn đe tội phạm và giáo dục, phòng ngừa chung.

6. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, khắc phục những sơ hở, bất cập, thiếu sót để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội và an ninh, trật tự. Đẩy mạnh cải cách các thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn. Tăng cường quản lý cư trú, quản lý xuất, nhập cảnh, quản lý người nước ngoài, quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; quản lý các hoạt động đầu tư công, tài chính, ngân hàng, thông tin truyền thông, văn hóa, du lịch, môi trường, xây dựng cơ bản, y tế, bảo

hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, quản lý thị trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ.

Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các biện pháp xử lý hành chính, đặc biệt là công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại xã, phường, thị trấn, lập hồ sơ đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng; tăng cường quản lý các đối tượng tâm thần, “ngáo đá”. Triển khai các biện pháp quản lý, giúp đỡ người mãn hạn tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện trở về địa phương, xóa bỏ mặc cảm, tái hòa nhập cộng đồng nhằm giảm tỷ lệ tái phạm.

7. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ về đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật nêu tại các Nghị quyết của Quốc hội. Đây mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động điều tra; công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao năng lực, đạo đức nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm và các kỹ năng công vụ cho lực lượng thực thi pháp luật. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi những nhiều, tiêu cực, tham nhũng, “tham nhũng vặt” của cán bộ, công chức, viên chức; loại ra khỏi bộ máy những cán bộ, công chức tha hóa, biến chất tiếp tay cho các hành vi vi phạm pháp luật; đảm bảo nội bộ trong sạch, vững mạnh, không để người dân bức xúc, giảm sút niềm tin vào đội ngũ cán bộ, công chức.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả và tổ chức sơ kết, tổng kết các Nghị quyết liên tịch, chương trình phối hợp phòng, chống tội phạm đã ký kết giữa lực lượng Công an với các sở, ban ngành, đoàn thể; trong đó chú trọng tăng cường các lớp tập huấn, tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng ngừa, phòng, chống tội phạm cho cán bộ hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân. Tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình phối hợp số 04/CTPH-BCA-HCCBVN ngày 18/4/2014 giữa Bộ Công an và Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam.

9. Rà soát, nghiên cứu kiến nghị sửa đổi, bổ sung các Thông tư, Quy chế, Chương trình phối hợp phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự giữa lực lượng Công an với các sở, ban ngành và các văn bản pháp luật tạo hành lang pháp lý cần thiết cho công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; tháo gỡ những tồn tại, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân để có giải pháp khắc phục, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm.

Tổ chức nghiên cứu, góp ý hoàn thiện các văn bản luật thuộc Chương trình xây dựng pháp luật năm 2019: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy; Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn Bộ luật Hình sự 2015, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Công an nhân dân, Luật Đặc xá (sửa đổi) để triển khai thực hiện đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Tổ chức tập huấn chuyên sâu về hệ thống văn bản pháp luật mới cho lực lượng trực tiếp đấu tranh, xử lý tội phạm.

10. Tăng cường các nguồn lực cho công tác phòng, chống tội phạm; triển khai thực hiện Quỹ phòng, chống tội phạm theo quy định mới ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Chủ động, tích cực nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, trang bị phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ công tác phòng, chống tội phạm, nhất là công tác giam giữ, điều tra, xử lý tội phạm.

11. Thực hiện tốt công tác hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống các loại tội phạm. Thực hiện nghiêm các cam kết quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia về phòng, chống tội phạm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh; yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND và Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ và nội dung nêu trong kế hoạch này, các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể, sát hợp, thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm năm 2019.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ 06 tháng, 01 năm và báo cáo đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện công tác phòng, chống tội phạm tại ban, ngành, đơn vị, địa phương mình về Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh (*qua Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo: Phòng Tham mưu Công an tỉnh – 80 Trần Phú, Nha Trang*) để theo dõi và tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ.

2. Các đồng chí Thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh theo nhiệm vụ được phân công chỉ đạo, gắn công tác phòng, chống tội phạm với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các sở, ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội.

3. Giao Công an tỉnh (*cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh*) theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn, tập hợp tình hình, kết quả thực hiện công tác phòng, chống tội phạm năm 2019 trên địa bàn tỉnh báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo 138 Chính phủ;
- Văn phòng Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh; VKSND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND và BCD phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTV các huyện, thị xã, thành phố;
- Thành viên BCD PCTP, TNXH và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTV tỉnh;
- LĐ VP. UBND tỉnh;
- VP thường trực BCD (Phòng Tham mưu - Công an tỉnh);
- Lưu VP, TN, LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Đức Vinh